



BỘ TƯ PHÁP

Số: /TTr-BTP

(Tài liệu gửi thẩm định)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành
Nghị quyết về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Thời gian qua, tổ chức và hoạt động của luật sư đã được Đảng và Nhà nước quan tâm với việc ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, trong đó chỉ đạo phát triển nghề luật sư chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả, hướng đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, bảo vệ lợi ích công, lợi ích của Nhà nước, đặc biệt Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã chỉ đạo: “*nghiên cứu, hình thành chế định luật sư công và cơ chế có điều kiện cho phép viên chức được hành nghề luật sư; thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công*”; Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã xác định quan điểm: “*Bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật*”; “*bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc*”; “*xây dựng ý thức, lối sống thượng tôn Hiến pháp, pháp luật trong hệ thống chính trị và toàn xã hội*”; Kết luận số 23-KL/TW ngày 07/4/2026 Bộ Chính trị về Đề án “*Nghiên cứu xây dựng chế định luật sư công trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay*” thông qua chủ trương thí điểm thực hiện chế định luật sư công tại 08 và Ủy ban nhân dân 10 tỉnh, thành phố.

- Ngày 24/4/2026, tại kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI đã thông qua Nghị quyết về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công (say đây gọi là Nghị quyết) và có hiệu lực từ ngày 01/10/2026. Tại của Nghị quyết giao Chính phủ quy định

chi tiết một số điều luật.

- Để triển khai thi hành Nghị quyết, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 29/5/2026 ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ Nhất, trong đó giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngoài các nội dung Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết tại Nghị quyết, một số nội dung khác về biện pháp thi hành Nghị quyết cũng cần được quy định để bảo đảm chất lượng, hiệu quả của hoạt động và quản lý về luật sư công như đào tạo nghề luật sư, gia nhập Đoàn Luật sư, cấp Thẻ cho luật sư công, lập danh sách luật sư công, bồi dưỡng cho luật sư công, quản lý luật sư công, xử lý vi phạm và giải quyết tố cáo đối với luật sư công.

Từ cơ sở chính trị pháp lý và thực tiễn nêu trên cho thấy việc ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

- Hoàn thiện hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về luật sư công, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước.

- Quy định chi tiết các nội dung được giao tại Nghị quyết, bảo đảm tổ chức thực hiện hiệu quả chế định luật sư công.

- Nghị định được xây dựng bảo đảm minh bạch, rõ ràng để tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng áp dụng trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

- Bảo đảm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là Kết luận số 23-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Việc thực hiện chế định luật sư công phải phát huy được vai trò, trách nhiệm, năng lực của đội ngũ này khi tham gia giải quyết các công việc có tính chất pháp lý tại khu vực nhà nước; đáp ứng yêu cầu thực tiễn, giải quyết khó khăn, vướng mắc của cơ quan nhà nước, cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị, doanh nghiệp nhà nước khi giải quyết các công việc công.

- Nội dung quy định bảo đảm rõ ràng, dễ áp dụng, phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động luật sư ở Việt Nam để thực hiện thí điểm chế định luật sư công khả thi và hiệu quả.

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ ĐỊNH

Ngày 24/4/2026, tại kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khoá XVI đã ban hành Nghị quyết số 24/2026/QH16 về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2026”. Nghị quyết đã được soạn thảo theo trình tự, thủ tục rút gọn nên dự thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết cũng được soạn thảo theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 50 Luật BHVBQPPL. Việc xây dựng dự thảo Nghị định tạo hành lang pháp lý đồng bộ để kịp thời có hiệu lực thi hành cùng với Nghị quyết vào ngày 01/10/2026.

Nhiều nội dung của dự thảo Nghị định thể chế hóa nội dung của Kết luận số 23-KL/TW và nội dung trong Đề án đã được Bộ Chính trị thông qua. Trong khi đó, Đề án được chuẩn bị khá công phu. Bộ Tư pháp đã tiến hành khảo sát tình hình giải quyết các vụ án hành chính, những khó khăn, vướng mắc về pháp lý của các dự án phát triển kinh tế - xã hội, giao dịch quốc tế, dự án đầu tư quốc tế của Chính phủ, việc giải quyết tranh chấp quốc tế, giải quyết khiếu nại, tố cáo và nhu cầu sử dụng luật sư ở các bộ, ngành và địa phương; nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài về luật sư công; lấy ý kiến của các bộ, ngành và địa phương về Đề án. Đề án đã được trình Ban Thường vụ Đảng uỷ Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương, Ban Bí thư và Bộ Chính trị.

Thời gian qua, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các công việc sau đây:

1. Xây dựng dự thảo Nghị định, chỉnh lý trên cơ sở ý kiến của thành viên Tổ soạn thảo.
2. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện thí điểm và cơ quan, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Nghị định và đã tiếp thu ý kiến đóng góp.
3. Tổ chức thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định.
4. Nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, hoàn thiện dự thảo Nghị định và trình Chính phủ hồ sơ dự thảo Nghị định.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định quy định chi tiết khoản 2 Điều 5, khoản 4 Điều 6, khoản 3 Điều 9, khoản 5 Điều 10 của Nghị quyết và biện pháp thi hành Nghị quyết bao gồm: đào tạo nghề, gia nhập Đoàn Luật sư, cấp Thẻ cho luật sư công, lập danh sách luật sư công, bồi dưỡng cho luật sư công, quản lý luật sư công, xử lý vi phạm và giải quyết tố cáo đối với luật sư công.

Tại Nghị quyết quy định người muốn trở thành luật sư công phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc thường xuyên, trực tiếp trong lĩnh vực pháp luật hoặc kinh nghiệm tranh tụng, tư vấn pháp luật hoặc giải quyết vụ, việc pháp lý phức tạp

theo quy định của Chính phủ (điểm d khoản 1 Điều 5), luật sư công có các nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng về luật sư công theo quy định của Chính phủ (điểm b khoản 2 Điều 8). Tuy nhiên, hiện tại chưa có văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ quy định 02 nội dung này nên dự thảo Nghị định cần quy định để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện. Đây là nội dung được bổ sung thêm so với Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 29/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ Nhất.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định bao gồm 07 chương, 30 điều, cụ thể như sau:

- Chương I. Những quy định chung, gồm 02 điều (từ Điều 1 đến Điều 2).
- Chương II. Luật sư công, gồm 15 điều (từ Điều 3 đến Điều 17).
- Chương III. Giải quyết công việc có tính chất pháp lý tại khu vực nhà nước, gồm 03 điều (từ Điều 18 đến Điều 20).
- Chương IV. Chế độ chính sách, kinh phí bảo đảm cho hoạt động của luật sư công, gồm 03 điều (từ Điều 21 đến Điều 23).
- Chương V. Quản lý luật sư công, gồm 03 điều (từ Điều 24 đến Điều 26).
- Chương VI. Xử lý vi phạm, giải quyết tố cáo đối với luật sư công, gồm 02 điều (từ Điều 27 đến Điều 28).
- Chương VI. Điều khoản thi hành, gồm 02 điều (từ Điều 29 đến Điều 30).

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

3.1. Đào tạo, tập sự nghề luật sư của người muốn trở thành luật sư công

Theo quy định của Nghị quyết thì luật sư công có các tiêu chuẩn tương tự như luật sư hành nghề theo quy định của Luật Luật sư, do vậy, dự thảo Nghị định quy định việc đào tạo, tập sự nghề luật sư cho người muốn trở thành luật sư công tương tự như pháp luật về luật sư hiện hành.

Để hướng dẫn quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết, dự thảo Nghị định quy định: Người có Bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật được tham dự khóa đào tạo nghề luật sư tại cơ sở đào tạo nghề luật sư. Thời gian đào tạo nghề luật sư là mười hai tháng; các đối tượng được miễn đào tạo nghề luật sư (Điều 3).

- Về tập sự, nơi tập sự, thời gian tập sự: Để bảo đảm chất lượng tập sự và quy định tương đồng với Luật Luật sư, dự thảo Nghị định quy định: Luật sư tập sự tập sự tại tổ chức hành nghề luật sư và đăng ký tập sự tại Đoàn Luật sư. Dự thảo quy định các trường hợp phải tham gia tập sự để trở thành luật sư công, tùy thuộc vào đối tượng tập sự, thời gian tập sự có thể từ 04 tháng đến 06 tháng (Điều 4). Bên cạnh đó, Dự thảo quy định các trường hợp được miễn tập sự hành nghề luật sư để trở thành luật sư công (Điều 5).

- Ngoài ra, để nâng cao chất lượng tập sự và tạo điều kiện cho luật sư tập sự, dự thảo Nghị định quy định cụ thể quyền và trách nhiệm của luật sư tập sự, trách nhiệm của luật sư hướng dẫn tập sự, trách nhiệm của tổ chức hành nghề luật sư nhận tập sự, trách nhiệm của cơ quan, doanh nghiệp quản lý luật sư tập sự (Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9).

3.2. Kiểm tra kết quả tập sự; cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư; gia nhập Đoàn Luật sư và cấp Thẻ luật sư cho luật sư công; lập danh sách luật sư công

- Về kiểm tra kết quả tập sự hành nghề của luật sư công: Để đảm bảo đảm phát huy hiệu quả của đội ngũ luật sư công trong việc bảo vệ lợi ích của nhà nước, tránh lãng phí, tiêu cực, lợi dụng quy định để hưởng chế độ, chính sách, dự thảo Nghị định quy định cơ quan cử người dự kiểm tra kết quả tập sự và đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư phải căn cứ vào nhu cầu thực tế sử dụng luật sư công (Điều 11).

Người được miễn tập sự hành nghề luật sư không phải tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự. Người đã hoàn thành thời gian tập sự hành nghề luật sư được kiểm tra kết quả tập sự. Người đạt yêu cầu kỳ kiểm tra kết quả tập sự được Bộ Tư pháp cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư để trở thành luật sư công. Luật sư công được tham gia giải quyết công việc có tính chất pháp lý tại khu vực nhà nước kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư.

- Để đáp ứng yêu cầu cấp thiết của việc thực hiện thí điểm trong thời gian ngắn, chủ động về nguồn luật sư công, dự thảo Nghị định quy định cơ quan chủ trì tổ chức kiểm tra kết quả tập sự là Bộ Tư pháp (là cơ quan quản lý nhà nước về luật sư công). Nội dung kiểm tra kết quả tập sự tương tự như nội dung của kỳ kiểm tra kết quả hành nghề luật sư hiện nay do Liên đoàn Luật sư tổ chức, bao gồm nhận thức chính trị; pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư, Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam; kỹ năng hành nghề luật sư công (Điều 10).

- Dự thảo quy định cụ thể thủ tục tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự; thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư; cấp, cấp đổi, cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư (Điều 11, Điều 14, Điều 15); thủ tục gia nhập Đoàn Luật sư và cấp Thẻ luật sư cho luật sư công (Điều 13).

- Để thuận tiện cho việc cử, giới thiệu luật sư công khi phát sinh vụ, việc, dự thảo Nghị định quy định cơ quan thực hiện thí điểm có trách nhiệm lập, đăng tải Danh sách luật sư công trên Cổng thông tin điện tử của mình. Với vai trò là cơ quan giúp Chính phủ quản lý luật sư công, Bộ Tư pháp có trách nhiệm lập, đăng tải Danh sách luật sư công của tất cả các cơ quan thực hiện thí điểm (Điều 16).

3.3. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho luật sư công

Để trang bị cho luật sư công kiến thức, kỹ năng hành nghề và ý thức chấp hành công vụ, sau khi được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc luật sư hành

nghề theo quy định của pháp luật về luật sư được tuyển dụng làm luật sư công thì họ phải tham gia bồi dưỡng với nội dung bồi dưỡng gồm: Pháp luật về luật sư và pháp luật về luật sư công, Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam; kỹ năng tham gia giải quyết công việc có tính chất pháp lý tại khu vực nhà nước và các nội dung khác có liên quan. Ngoài ra, luật sư công có nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của pháp luật về luật sư (Điều 17).

3.4. Giải quyết công việc có tính chất pháp lý tại khu vực nhà nước

- Nhằm sử dụng được tối đa đội ngũ luật sư công, dự thảo Nghị định quy định: Khi phát sinh vụ, việc có tính chất pháp lý, cơ quan thực hiện thí điểm cử luật sư công của cơ quan mình để tham gia giải quyết vụ, việc. Cơ quan thực hiện thí điểm có nhu cầu sử dụng luật sư công của cơ quan khác thì có văn bản đề nghị cơ quan có luật sư công cử hoặc đề nghị Bộ Tư pháp giới thiệu luật sư công trong danh sách luật sư công của tất cả các cơ quan thực hiện thí điểm (Điều 18).

Để bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết vụ, việc của luật sư công, khoản 6 và khoản 7 Điều 18 quy định rõ trách nhiệm của cơ quan sử dụng luật sư công và cơ quan, doanh nghiệp quản lý luật sư công.

Để bảo đảm tính độc lập, khách quan của luật sư công khi thực hiện các công việc của nhà nước, dự thảo Nghị định quy định cơ quan, doanh nghiệp quản lý luật sư công được từ chối cử luật sư công khi có một trong các lý do: (i) Nội dung vụ, việc cần luật sư công tham gia không phù hợp với chuyên môn của luật sư công thuộc cơ quan, doanh nghiệp mình; (ii) không có luật sư công đủ năng lực chuyên môn để tham gia giải quyết vụ, việc; (iii) không bố trí được thời gian để luật sư công tham gia giải quyết vụ, việc do đang đồng thời thực hiện nhiệm vụ ưu tiên, khẩn cấp khác theo văn bản phân công của cấp có thẩm quyền; (iv) không bảo đảm tính độc lập, trung thực, khách quan của luật sư công và có xung đột lợi ích khi tham gia giải quyết vụ, việc; (v) trường hợp bất khả kháng hoặc có lý do chính đáng khác. Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định quy định luật sư công có nghĩa vụ từ chối tham gia giải quyết vụ, việc và báo cáo bằng văn bản với người đứng đầu cơ quan sử dụng luật sư công nếu việc tham gia không bảo đảm tính độc lập, trung thực, khách quan và có xung đột lợi ích (Điều 19).

- Theo Nghị quyết thì luật sư công là lực lượng nòng cốt, trực tiếp tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước. Tuy nhiên, trong thực tiễn có những vụ, việc có tính chất pháp lý đặc biệt phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực chuyên môn hoặc đòi hỏi số lượng luật sư tham gia vượt quá khả năng đáp ứng của đội ngũ luật sư công. Vì vậy, Nghị quyết đã cho phép cơ quan thực hiện thí điểm được lựa chọn và ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với tổ chức hành nghề luật sư để cùng luật sư công giải quyết vụ, việc. Để cụ thể hóa Nghị quyết, Điều 20 dự thảo Nghị định quy định cơ quan thực hiện thí điểm có thể ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với tổ chức hành nghề luật sư để cùng luật sư công giải quyết vụ, việc có tính chất pháp lý phức tạp khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: (i) Vụ, việc có tính chất phức tạp, đòi hỏi chuyên môn sâu mà đội ngũ luật sư công chưa đáp ứng được;

(ii) số lượng vụ, việc phức tạp cần nhiều luật sư mà vượt quá khả năng tham gia của đội ngũ luật sư công; (iii) vụ, việc có liên quan đến các dự án quan trọng quốc gia hoặc dự án có tác động lớn đến kinh tế, xã hội; (iv) vụ, việc có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền tài phán quốc tế; (v) các vụ, việc khác theo quyết định của cơ quan chủ trì giải quyết vụ, việc. Như vậy, tổ chức hành nghề luật sư chỉ là cơ chế hỗ trợ luật sư công trong những trường hợp cần thiết, không thay thế vai trò, trách nhiệm của luật sư công.

Để tạo thuận lợi cho các tổ chức hành nghề luật sư tham gia vào việc công, dự thảo Nghị định quy định việc lựa chọn tổ chức hành nghề luật sư được thực hiện theo quy trình lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt áp dụng tương tự quy trình lựa chọn luật sư để bảo vệ lợi ích của Nhà nước Việt Nam, cơ quan nhà nước tại cơ quan tài phán nước ngoài hoặc quốc tế theo quy định của pháp luật đấu thầu (khoản 2 Điều 20).

- Khi giải quyết vụ, việc, luật sư công có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với luật sư của tổ chức hành nghề luật sư trong việc bảo vệ lợi ích của Nhà nước. Khi có sự không thống nhất giữa luật sư công và luật sư hành nghề trong quá trình giải quyết vụ, việc thì các luật sư báo cáo người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng luật sư công xem xét, quyết định. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng luật sư công chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Ý kiến của luật sư công và luật sư hành nghề phải được lưu trong hồ sơ vụ, việc (khoản 3 Điều 20).

3.5. Chế độ, chính sách và trách nhiệm thực hiện chế độ, chính sách đối với luật sư công

- Nghị quyết đã có quy định về việc hỗ trợ hằng tháng đối với luật sư công là cán bộ, công chức, viên chức và sĩ quan. Riêng đối với luật sư công là người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước, Nghị quyết giao Chính phủ quy định. Để phù hợp với cơ chế tài chính và tự chủ của doanh nghiệp nhà nước, khoản 1 Điều 21 quy định ngoài tiền lương, luật sư công làm việc trong doanh nghiệp nhà nước được hưởng mức hỗ trợ hằng tháng; mức hỗ trợ hằng tháng được thỏa thuận trong hợp đồng lao động với doanh nghiệp nhà nước.

Ngoài khoản hỗ trợ và bồi dưỡng, luật sư công được hưởng chế độ, chính sách khác tương tự như đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang có vị trí việc làm xây dựng pháp luật, pháp chế theo quy định của Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (khoản 2 Điều 21).

- Để minh bạch trong thực hiện chế độ, chính sách cho luật sư công, Điều 22 quy định cụ thể các công việc của luật sư công để tính thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng và việc xác nhận thời gian làm việc thực tế của luật sư công.

- Về trách nhiệm thực hiện chế độ, chính sách cho luật sư công: Nhằm phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với luật sư công, dự thảo Nghị định quy định cơ quan, doanh nghiệp quản lý luật

sư công có trách nhiệm chi trả hỗ trợ hằng tháng, phí tập sự và các khoản phí liên quan đến gia nhập, duy trì tư cách thành viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư cho luật sư công; cơ quan sử dụng luật sư công có trách nhiệm chi trả bồi dưỡng, thanh toán các khoản chi phí khác theo quy định khi luật sư công tham gia giải quyết vụ, việc có tính chất pháp lý của cơ quan, tổ chức mình (Điều 23).

3.6. Quản lý luật sư công

Dự thảo quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong việc quản lý nhà nước đối với tổ chức, hoạt động của luật sư công; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thực hiện thí điểm trong việc tổ chức thực hiện chế định luật sư công bảo đảm hiệu quả và trách nhiệm của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư đối với thành viên của mình là luật sư công (Điều 24, Điều 25 và Điều 26).

3.7. Xử lý vi phạm, giải quyết tố cáo đối với luật sư công

- Luật sư công vừa là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, vừa là thành viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư nên dự thảo Nghị định quy định xử lý vi phạm đối với họ theo 02 cơ chế xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức và xử lý kỷ luật đối với luật sư, cụ thể: Luật sư công có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Luật sư công vi phạm Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức kỷ luật theo quy định của Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Việc xử lý kỷ luật theo quy định của Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam và việc xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan được thực hiện độc lập, không thay thế cho nhau (Điều 27).

- Giải quyết tố cáo đối với luật sư công: Cá nhân có quyền tố cáo hành vi vi phạm của luật sư công. Tùy từng hành vi vi phạm cụ thể, việc giải quyết tố cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo, Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam (Điều 28).

3.8. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định quy định 05 thủ tục hành chính gồm: (1) Thủ tục đề nghị tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự để cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho luật sư công; (2) thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho người được miễn tập sự hành nghề luật sư; (3) thủ tục thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư của luật sư công; (3) thủ tục cấp đổi Chứng chỉ hành nghề luật sư cho luật công; (4) thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư cho luật công.

Hồ sơ trong các thủ tục hành chính nêu trên sẽ được cắt giảm tối đa và có thể thực hiện trên môi trường điện tử.

3.9. Những nội dung phân quyền, phân cấp: Không có.

3.10. Những nội dung ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Việc thực hiện các thủ tục hành chính được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau, trong đó có thực hiện trên môi trường điện tử.

- Quy định về hồ sơ tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự, cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư có thể gửi trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, giấy tờ trong hồ sơ có thể là bản sao hoặc bản sao điện tử.

3.11. Về hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2026 và được thực hiện đến hết ngày 30/9/2028.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH: Chưa có.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Về nguồn lực con người: Vị trí việc làm của luật sư công trong giai đoạn thí điểm không làm tăng biên chế. Luật sư công có thể thực hiện 02 nhiệm vụ theo quyết định của người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp quản lý luật sư công, đó là: (i) nhiệm vụ của luật sư công và (ii) nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan Công an nhân dân, sĩ quan Quân đội nhân dân, người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước. Vị trí việc làm, nhiệm vụ của luật sư công không trùng với vị trí việc làm khác như pháp chế viên, trợ giúp viên pháp lý, thanh tra viên và chấp hành viên.

Cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước về luật sư hiện nay đồng thời thực hiện quản lý nhà nước đối với luật sư công nên cơ bản không phát sinh biên chế và tổ chức, bộ máy.

2. Về nguồn lực tài chính: Để bảo đảm triển khai thi hành Nghị định cần phải bảo đảm các nguồn lực, trong đó có kinh phí theo quy định pháp luật để thực hiện các công việc sau:

2.1. *Kinh phí triển khai, hình thành và duy trì đội ngũ luật sư công và quản lý: Khoảng 20 tỉ (Kèm theo Phụ lục kinh phí thực hiện thí điểm):*

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về việc xây dựng và hình thành đội ngũ luật sư công.

- Nguồn ngân sách chi trả cho việc bồi dưỡng, tuyển dụng, cấp Thẻ, vận hành chế định luật sư công.

- Nguồn ngân sách chi trả hưởng hỗ trợ hàng tháng,

- Chi phí cho việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho luật sư công.

2.2. Kinh phí tham gia vụ, việc có tính chất pháp lý: Phát sinh thực tế.

Tiền bồi dưỡng, tiền thưởng và các khoản thu nhập khác theo kết quả, sản phẩm công việc, tiền làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, công tác phí và các chế độ khác theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước.

Nguồn kinh phí bảo đảm các chi phí nêu trên sẽ được cân đối từ ngân sách nhà nước của Trung ương, địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác; ngân sách nhà nước bảo đảm trên thực tế là không lớn, khả thi và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

VII. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

Trong quá trình soạn thảo, liên quan đến thẩm quyền quy định đối tượng tham gia đào tạo, tập sự hành nghề luật sư để trở thành luật sư công thuộc lực lượng vũ trang còn có 02 loại ý kiến khác nhau:

- Ý kiến thứ nhất cho rằng, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết quy định: *“Chính phủ quy định việc tập sự hành nghề luật sư, kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư và các tiêu chuẩn của luật sư công phù hợp với vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan Quân đội nhân dân, sĩ quan Công an nhân dân, người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước”* nên tất cả các đối tượng liên quan đến đào tạo, tập sự hành nghề luật sư (kể cả đối tượng thuộc ngành Quốc phòng và Công an) phải được quy định trong Nghị định của Chính phủ vì Chính phủ không được giao tiếp nội dung đã được Quốc hội giao quy định chi tiết.

- Ý kiến thứ hai cho rằng, do đặc thù của ngành Quốc phòng và Công an nên đề nghị dự thảo Nghị định quy định theo hướng giao cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định cụ thể các đối tượng được miễn đào tạo, miễn tập sự hành nghề luật sư trong ngành Quốc phòng và Công an bảo đảm tương tự các ngạch công chức, viên chức đã được quy định trong dự thảo Nghị định. Cách quy định này phù hợp với Điều 18 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹.

Dự thảo Nghị định đang thể hiện theo loại ý kiến thứ hai.

Trên đây là dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, cho ý kiến.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản so sánh, thuyết minh nội

¹ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành thông tư để quy định: Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Điều 18).

dùng dụng dự thảo Nghị định; (3) Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản; (4) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (5) Báo cáo thẩm định; (6) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục BTTP (Nga).

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Thanh Tùng



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ KIẾN KINH PHÍ TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM CHẾ ĐỊNH LUẬT SƯ CÔNG

(Kèm theo Tờ trình số /TTr - BTP ngày tháng năm 2026)

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ TIỀN
I	Xây dựng Thông tư hướng dẫn		1	280,000,000	280,000,000
II	Hình thành đội ngũ luật sư công				
	Đào tạo	18 bộ, địa phương x 10 người x 25,000,000	180	25,000,000	4,500,000,000
	Phí tập sự	18 bộ, địa phương x 10 người x 3,000,000	180	3,000,000	540,000,000
	Tổ chức ký kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	2 đợt kiểm tra	3	1,000,000,000	3,000,000,000
	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư	18 bộ, địa phương x 20 người x 900,000	360	900,000	324,000,000
	Phí gia nhập Đoàn Luật sư	18 bộ, địa phương x 20 người x 7,000,000	360	7,000,000	2,520,000,000
	Phí duy trì tư cách thành viên	18 bộ, địa phương x 20 người x 2 năm 2,500,000	720	2,500,000	1,800,000,000
	Bồi dưỡng sau khi được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư	18 bộ, địa phương x 20 người x 3,000,000	360	3,000,000	1,080,000,000
	Hỗ trợ hằng tháng cho luật sư	18 bộ, địa phương x 20 người x 15,000,000	360	15,000,000	5,400,000,000

III	Quản lý luật sư công				
	Kiểm tra hoạt động của luật sư	8 đoàn x 20,000,000	8	20,000,000	160,000,000
	Tổng kết, đánh giá	18 bộ, địa phương x 20,000,000	18	20,000,000	360,000,000
IV	Hoạt động của luật sư công	Phát sinh theo thực tế			
	TỔNG CỘNG				19,964,000,000